

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ
TỈNH PHÚ THO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 129/2022/HS-ST
Ngày 19 tháng 10 năm 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ - TỈNH PHÚ THO

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

+ Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Bình Luyến

+ Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Huy Trụ

Ông Đào Văn Kiềm

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Dương Thị Thanh Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố VT, tỉnh PT.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố VT, tỉnh PT, tham gia phiên tòa:** Bà Đỗ Thị Bích Phượng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 10 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố VT, tỉnh PT xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 124/2022/HSST ngày 05/10/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 136/2022/QĐXX-TA ngày 07/10/2022, đối với:

Bị cáo: Nguyễn Đức H; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 11/07/1976; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Đội 4, xã TV, thành phố VT, tỉnh PT; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 5/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố đẻ: Nguyễn Đức H; Mẹ đẻ: Lê Thị T; Vợ: Lê Thị L; Con: có 02 con lớn sinh năm 1999, nhỏ sinh năm 2001; Tiền án: Có 01 tiền án, Bản án hình sự sơ thẩm số: 44/2021/HSST ngày 15/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 01 năm tù về tội: “*Trộm cắp tài sản*”, giá trị tài sản trộm cắp là 3.080.000 đồng, ra trại ngày 02/3/2022; Tiền sự: Không; Nhân thân: Bản án số: 03/HSPT ngày 24/02/2000 của Tòa án nhân dân tỉnh PT xử phạt 06 tháng tù giam về tội: “*Trộm cắp tài sản của công dân*”; Bản án số: 13/2001/HSST ngày 02/7/2001 của Tòa án nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh PT xử phạt 16 tháng tù giam về tội: “*Trộm cắp tài sản*”, tài sản trộm cắp là 540.000 đồng; Bản án số: 142/2003/HSST ngày 25/11/2003 của Tòa án nhân dân thành phố VT, tỉnh PT xử phạt 48 tháng tù giam về tội: “*Trộm cắp tài sản*”; Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ ngày 22/6/2022, chuyển tạm giam ngày 25/6/2022. Bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh PT, (Có mặt).

* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Tiến N, sinh năm 1983; Địa chỉ: Đội 4, xã TV, thành phố VT, tỉnh PT, (Vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 14 giờ 15 phút ngày 22/6/2022, Tổ công tác Công an tHnh phố VT đang làm nhiệm vụ tại khu vực tổ 6, phố Tân Xuân, phường Tân Dân, tHnh phố VT phát hiện Nguyễn Đức H có biểu hiện nghi vấn. Quá trình kiểm tra thu giữ của H trong lòng bàn tay trái 01 giấy giấy mặt, mặt trong đều màu trắng có dòng kẻ, bên trong chứa chất bột cục màu trắng, H khai nhận là gói ma túy heroine mục đích tàng trữ để sử dụng. Thu giữ tại vị trí vai trái bên trong áo đang mặc 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu White Horse, bên trong vỏ bao thuốc lá có 02 gói mặt ngoài, mặt trong đều màu trắng có dòng kẻ, bên trong có chứa chất bột cục màu trắng, 01 bật lửa ga và 01 mảnh giấy bạc một mặt bị cháy xém. H khai nhận đây là 02 trong 03 gói ma túy Heroine H mua hộ Nguyễn Việt Hùng, sinh năm 1984, hộ khẩu thường trú tại tổ 41, khu 4, phường Nông Trang, tHnh phố VT để về cùng sử dụng. Tổ công tác đã tiến Hnh niêm phong 03 gói ma túy của H theo quy định. Ngoài ra còn tạm giữ của H 01xe máy nhãn hiệu SUZUKI màu xanh đã cũ BKS 19H9-9548, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu đỏ, trắng, đen đã cũ, số Imei 358561087530902 kèm theo sim số 0388356797 trong máy, tiền Việt Nam 121.000 đồng.

Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tHnh phố VT đã ra Quyết định trưng cầu giám định đối với số chất bột cục màu trắng thu giữ của H. Tại bản Kết luận giám định số: 820/KLGD ngày 24/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh PT, kết luận:

“- Chất bột, cục màu trắng chứa trong 01 gói giấy mặt ngoài và mặt trong đều màu trắng, có dòng kẻ bên trong bì niêm phong số 01 gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng là 0,222 gam, loại Heroine.

- Chất bột, cục màu trắng chứa trong 02 gói giấy mặt ngoài và mặt trong đều màu trắng, có dòng kẻ bên trong bì niêm phong số 02 gửi đến giám định là ma túy, có tổng khối lượng là 0,290 gam, loại Heroine”.

* Heroine: là chất ma túy nằm trong Danh mục I, số thứ tự 09, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.”

Hoàn trả lại sau giám định là 0,184 gam chất bột, cục màu trắng là mẫu vật còn lại trong Bì số 01 và 0,242 gam chất bột, cục màu trắng là mẫu vật còn lại trong Bì số 02, cùng toàn bộ bao gói trong 01 bì giấy đã niêm phong.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Đức H khai nhận Hnh vi phạm tội như sau:

Do bản thân có nhu cầu sử dụng chất ma túy nên khoảng 11 giờ ngày 22/6/2022 Nguyễn Đức H đi xe máy BKS 19H9 -9548 (H mượn xe của em trai là Nguyễn Tiến N, sinh năm 1983, trú tại: Đội 4, xã TV, tHnh phố VT, khi mượn H không nói là đi mua ma túy) gặp Nguyễn Việt Hùng, sinh năm 1984, hộ khẩu thường trú tại tổ 41, khu 4, phường Nông Trang, tHnh phố VT tại khu vực gần cổng trường cấp 2, Nông Trang, tHnh phố VT. Tại đây Hùng rủ H đi xuống tHnh phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc để tìm mua ma túy Heroine về sử dụng, H đồng ý và chở Hùng đi. Khi đi đến đoạn đường thuộc phường Hội Hợp, tHnh phố Vĩnh Yên, Hùng đưa cho H 750.000 đồng để đi mua ma túy rồi xuống xe đứng chờ. H cầm tiền và đi xe máy đến khu vực chợ tHnh phố Vĩnh Yên để tìm mua ma túy. Tại đây H gặp một phụ nữ tên Phụng, khoảng 30 tuổi bán cho H 03 gói ma túy với giá 750.000 đồng. Sau đó H cầm số ma túy mua của Phụng đi về chỗ Hùng đứng

chờ, đưa ma túy cho Hùng rồi chờ Hùng đi về tHnh phố VT. Khi đi đến khu vực cổng Bệnh Viện đa khoa tỉnh PT, Hùng đưa cho H 01 gói ma túy để H sử dụng và bảo đứng chờ. Hùng xuống xe nhét vào vai H 01 vỏ bao thuốc lá, Hùng đi đâu H không biết. Khi H đang đứng chờ Hùng thì bị tổ công tác Công an tHnh phố VT bắt quả tang và thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tHnh phố VT đã triệu tập Nguyễn Việt Hùng để làm việc. Tại Cơ quan điều tra Hùng không thừa nhận việc cùng H đi mua ma túy về để cùng sử dụng. Ngoài lời khai của H không có căn cứ nào khác chứng minh. Do đó, không có căn cứ để xử lý hình sự đối với Hùng.

Tại bản cáo trạng số: 122/CT-VKS-VT ngày 03 tháng 10 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân tHnh phố VT, tỉnh PT truy tố bị cáo Nguyễn Đức H về tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thừa nhận Hnh vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng;

- Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ vào: điểm c khoản 1, 5 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14, ngày 30/12/2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức H phạm tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức H từ 36 tháng đến 39 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 22/6/2022.

Về hình phạt bổ sung: Tịch thu sung vào ngân sách nH nước số tiền 121.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu trắng, đỏ, đen đã cũ, số Imei 1: 358561087530902 thu giữ của bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy: 0,426 gam chất bột, cục màu trắng trong 01 bì niêm phong số: 820/KLGD của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh PT hoàn trả; 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu White Horse; 01 bật lửa màu xanh đã cũ; 01 mảnh giấy bạc một mặt bị cháy xém; 01 pin sim điện thoại, sim số 0388356797.

Trả lại cho anh Nguyễn Tiến N 01 xe máy nhãn hiệu Suzuki màu xanh đã cũ BKS 19H9-9548, số máy E432VN113691, số khung: BE49L030113691.

Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Đức H phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong quá trình điều tra và tại phiên những người tham gia tố tụng không có ý kiến gì khác về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về Hình vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tHnh phố VT, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tHnh phố VT, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về Hình vi, quyết định của Cơ quan tiến Hình tố tụng, người tiến Hình tố tụng. Do đó các Hình vi, quyết định của cơ quan tiến Hình tố tụng, người tiến Hình tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan CSĐT và vật chứng thu giữ, cũng như các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 14 giờ 15 phút ngày 22/6/2022 tại tổ 6, phố Tân Xuân, phường Tân Dân, tHnh phố VT, tỉnh PT, Nguyễn Đức H đã thực hiện Hình vi tàng trữ trái phép khối lượng 0,512 gam ma túy Heroine nhằm mục đích sử dụng thì bị tổ công tác Công an tHnh phố VT phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Hình vi nêu trên của Nguyễn Đức H đã phạm vào tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự

Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.”

[3]. Xét Hình vi phạm tội của bị cáo thuộc loại tội phạm nghiêm trọng. Bị cáo thực hiện Hình vi với lỗi cố ý trực tiếp và đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của NH nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội. Do vậy, cần phải xử phạt thật nghiêm trước pháp luật, mang tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, trước khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo thấy rằng:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã tHnh khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, nên cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là phù hợp.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trước lần phạm tội này bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích là tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 44/2021/HSST ngày 15/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 01 năm tù về tội: *“Trộm cắp tài sản”*, nên bị cáo phải chịu

01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự là tái phạm.

Xét thấy bị cáo có nhân thân xấu, ngoài 01 tiền án chưa được xóa án tích ra thì bị cáo đã 03 lần bị Tòa án các cấp xét xử vào các năm 2000, 2001, 2003 cùng về Hình vi phạm cấp tài sản, mặc dù đã được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để rèn bản thân và lại phạm tội mới nên cần xử phạt bị cáo hình phạt tù có thời hạn trên mức khởi điểm của khung hình phạt mà điều luật quy định và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để bị cáo từ bỏ ma túy và cải tạo thành người công dân tốt.

Về hình phạt bổ sung: Cơ quan CSĐT tiền Hình xác minh, xác định bị cáo không có tài sản gì, ngoài số tiền 121.000 đồng và 01 điện thoại di động có vỏ màu đỏ, trắng, đen đã cũ số Imei 358561087530902 thu giữ của bị cáo. Xét thấy đây là tài sản của bị cáo nên căn cứ vào khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự, tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước tài sản thu giữ của bị cáo là phù hợp.

Đối với Nguyễn Việt Hùng là người bị cáo khai đi mua ma túy cùng H. Cơ quan CSĐT đã triệu tập Hùng để đối chất với H, Hùng không thừa nhận đã đi mua ma túy cùng H. Ngoài lời khai không có chứng cứ nào khác nên không có căn cứ để xử lý đối với Hùng là phù hợp.

Đối với người nữ giới tên Phụng đã bán ma túy cho Nguyễn Đức H, do H không biết họ, tên và địa chỉ cụ thể, do đó Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra làm rõ để xử lý là phù hợp.

[4]. Về xử lý vật chứng:

- Ma túy thuộc Nhà nước quản lý, cấm tàng trữ, lưu Hình. Vì vậy, cần tịch thu, tiêu hủy: 0,426 gam chất bột, cục màu trắng trong 01 bì niêm phong số: 820/KLGĐ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh PT hoàn trả;

- Đối với 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu White Horse; 01 bật lửa màu xanh đã cũ; 01 mảnh giấy bạc một mặt bị cháy xém; 01 sim số 0388356797 không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Suzuki màu xanh đã cũ BKS: 19H9-9548, số máy E432VN113691, số khung: BE49L030113691 là của anh Nguyễn Tiến N, bị cáo H mượn anh N để đi mua ma túy, anh N không biết nên cần trả lại cho anh N là phù hợp.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: điểm c khoản 1 khoản 5 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, điểm a, c khoản 1 khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23

Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14, ngày 30/12/2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đức H phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đức H 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 22/6/2022.

Về hình phạt bổ sung: Tịch thu sung vào ngân sách nH nước số tiền 121.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu trắng, đỏ, đen đã cũ, số Imei 1: 358561087530902 thu giữ của bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy: 0,426 gam chất bột, cục màu trắng trong 01 bì niêm phong số: 820/KLGĐ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh PT hoàn trả; 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu White Horse; 01 bật lửa màu xanh đã cũ; 01 mảnh giấy bạc một mặt bị cháy xém; 01 sim số 0388356797.

Trả lại cho anh Nguyễn Tiến N 01 xe máy nhãn hiệu Suzuki màu xanh đã cũ BKS: 19H9-9548, số máy E432VN113691, số khung: BE49L030113691, xe không có yếm trước, vỏ xe bị nứt vỡ.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/10/2022 và Biên lai thu tiền số: AA/2020/0007303 ngày 06/10/2022 của Chi cục Thi Hành án dân sự tHnh phố VT).

Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Đức H phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh PT;
- VKSND tỉnh PT;
- VKSND TP.VT;
- Trại tạm giam Công an tỉnh PT;
- Công an TP.VT;
- Sở Tư pháp tỉnh PT;
- Chi cục THA TP.VT;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo và người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, AV.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Bình Luyện